

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của **ông Mai Văn M, bà Trần Thị Diễm C** với **ông Nguyễn Văn G, bà Võ Thị C1**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhận tiền bồi thường đất*” đề ngày 15/7/2025 của ông Mai Văn M, bà Trần Thị Diễm C

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **22 tháng 08 năm 2025** về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:*

1/ **Ông Mai Văn M**, sinh năm: 1968

2/ **Bà Trần Thị Diễm C**, sinh năm: 1971

(Ông M bà C là vợ chồng)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã P, tỉnh Tây Ninh

- *Người bị kiện:*

1/ **Ông Nguyễn Văn G**, sinh năm: 1968

2/ **Bà Võ Thị C1**, sinh năm: 1971

(Ông G1, bà C1 là vợ chồng)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã P, tỉnh tây Ninh

3/ Văn phòng công chứng Lê Văn Đ. Địa chỉ: Ấp 4, xã C, tỉnh Tây Ninh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **22 tháng 08 năm 2025** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày **22 tháng 08 năm 2025**, cụ thể như sau:

- Ông Mai Văn M, bà Trần Thị Diễm C với ông Nguyễn Văn G, bà Võ Thị Chính thống N: Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (không có tài sản) lập ngày 10/07/2023 tại văn phòng C2, địa chỉ số B đường N, tổ I, khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã C, tỉnh Tây Ninh), số công chứng 2445, quyền số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD

Ông Nguyễn Văn G, bà Võ Thị C1 có nghĩa vụ trả lại cho ông Mai Văn M, bà Trần Thị Diễm C số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 1.035.516.000 đồng (theo giấy nhận nợ ngày 4/12/2022), tiền hụi 30.000.000 đồng, tiền mượn 70.000.000. Tổng cộng số tiền ông G, bà C1 phải trả là 1.135.516.000 đồng (Một tỷ một trăm ba mươi lăm triệu năm trăm mười sáu ngàn đồng)

- Ngay sau khi ông Nguyễn Văn G, bà Võ Thị C1 thanh toán số tiền 1.135.516.000 đồng thì ông Mai Văn M và bà Trần Thị Diễm C có trách nhiệm hoàn trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (bản chính) theo giấy chứng nhận CQ 788477, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02445 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh L (cũ) cấp ngày 31/01/2019 cho ông Nguyễn Văn G.

- Về thời gian trả: Các đương sự thống nhất sau khi có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền căn cứ luật thi hành án dân sự để thi hành

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND khu vực 7-Tây Ninh;
- CC.THADS khu vực 7-Tây Ninh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

